

Số: 565 /QĐ-ĐHTCQTKD

Hưng Yên, ngày 30 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc xét miễn học trình độ Tiếng anh đầu khóa cho sinh viên đại học K13
hệ chính quy năm học 2025-2026**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH-QUẢN TRỊ KINH DOANH

Căn cứ Quyết định số 1320/QĐ-TTg ngày 18-09-2012 của Thủ tướng chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Tài chính-Quản trị kinh doanh;

Căn cứ Quyết định số 463/QĐ-ĐHTCQTKD ngày 13/9/2021 của Hiệu trưởng trường Đại học Tài chính-Quản trị kinh doanh về Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số 537/QĐ-ĐHTCQTKD ngày 29/9/2022 của Trường Đại học Tài chính-Quản trị kinh doanh về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số 666/QĐ-ĐHTCQTKD ngày 15/12/2023 của Trường Đại học Tài chính - Quản trị kinh doanh về Ban hành Quy định Chuẩn đầu ra ngoại ngữ, Chuẩn đầu ra tin học đối với sinh viên tốt nghiệp trình độ đại học Trường Đại học Tài chính-Quản trị kinh doanh;

Căn cứ Thông báo số 627/TB-ĐHTCQTKD, ngày 9 tháng 9 năm 2025 của Trường Đại học Tài chính - Quản trị kinh doanh về tổ chức học và xét miễn học trình độ Tiếng anh bổ sung cho sinh viên đại học K13 hệ chính quy năm học 2025-2026;

Căn cứ vào biên bản họp ngày 30/09/2025 của Hội đồng xét miễn học trình độ Tiếng anh đầu khóa cho sinh viên đại học K13 hệ chính quy năm học 2025-2026;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Miễn học trình độ Tiếng anh đầu khóa trong chương trình đào tạo cho 21 sinh viên đại học K13 hệ chính quy năm học 2025-2026: (Phụ lục).

Điều 2. Quyền lợi và trách nhiệm của sinh viên có tên trên được thực hiện theo quy định hiện hành Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường Đại học Tài chính - Quản trị kinh doanh

Điều 3. Trưởng phòng Quản lý đào tạo, Trưởng phòng Công tác sinh viên, Trưởng phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng, Trưởng phòng Tài chính Kế toán, Trưởng khoa Ngoại Ngữ, Cố vấn học tập K13 và sinh viên có tên ở Điều 1 căn cứ quyết định thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Ban Giám hiệu, CTHĐT;
- Lưu: VT; QLĐT.



TS. Nguyễn Thị Bích Diệp

Phụ lục

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC XÉT MIỄN HỌC TIẾNG ANH ĐẦU KHÓA ĐẠI HỌC K13

*(Kèm theo Quyết định số 565 /QĐ-ĐHTCQTKD ngày 30 tháng 9 năm 2025
của Trường Đại học Tài chính - Quản trị kinh doanh)*

TT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	GT	Lớp	Ngành học	Số CCCD	Trình độ tiếng anh			Ghi chú
									Chứng chỉ	Tổng điểm chứng chỉ	Khung tham chiếu	
1	1301021218	Vũ Thị Bích	Phuong	27/05/2007	Nữ	KD13A	Kế toán	033307002665	IELTS	5.0	B1	
2	1301021114	Nguyễn Phương	Linh	05/04/2007	Nữ	KD13C	Kế toán	008307008623	IELTS	4.0	B1	
3	1301021173	Trần Xuân	Ngọc	17/07/2007	Nữ	KD13E	Kế toán	022307004232	IELTS	5.5	B2	
4	1301021609	Đỗ Phương	Thanh	15/03/2006	Nữ	KD13A	Kế toán	033306002625	VSTEP	6.0	Bậ 3	
5	1301021512	Nguyễn Mỹ	Duyên	11/04/2006	Nữ	KD13H	Kế toán	025306006824	VSTEP	4.0	Bậ 3	
6	1301021174	Doãn Phạm Thảo	Nguyễn	23/04/2007	Nữ	KD13G	Kế toán	026307006211	IELTS	4.0	B1	
7	1301021509	Nguyễn Thị Hải	Dương	19/08/2007	Nữ	KD13H	Kế toán	027307011392	IELTS	5.0	B1	
8	1301070010	Nguyễn Trần	Bách	19/04/2007	Nam	QL13A	Kinh tế	033207008604	IELTS	5.0	B1	
9	1301070075	Vũ Hiền	Trang	12/09/2007	Nữ	QL13A	Kinh tế	033307012007	IELTS	3.5	B1	
10	1301080579	Lê Thị Phương	Anh	11/02/2007	Nữ	TM13A	KDQT	027307000049	IELTS	5.0	B1	
11	1301031801	Vũ Khánh	Ly	24/09/2007	Nữ	QT13A	QTKD	033307005054	IELTS	5.5	B2	
12	1301030441	Lương Minh	Quân	15/09/2007	Nam	QT13A	QTKD	001207013673	IELTS	5.5	B2	
13	1301030447	Lê Vũ Ngọc	Quỳnh	07/11/2007	Nữ	QT13A	QTKD	033307016666	TOEFT IBT	79.0	B2	
14	1301010711	Nguyễn Quang	Cường	22/01/2004	Nam	TC13A	TCNH	024204000099	IELTS	6.5	B2	
15	1301010698	Nguyễn Ngọc	Ánh	10/10/2007	Nữ	TC13A	TCNH	033307011535	IELTS	4.5	B1	
16	1301010801	Phạm Yên	Linh	11/09/2007	Nữ	TC13A	TCNH	033307009032	IELTS	4.5	B1	
17	1301010910	Nguyễn Thành	Trung	09/01/2007	Nam	TC13B	TCNH	031207019842	IELTS	3.5	B1	
18	1301011922	Nguyễn Hiền	Mai	09/07/2007	Nữ	NH13A	TCNH	001307029399	IELTS	4.5	B1	
19	1301010852	Tường Thị Hà	Phuong	16/11/2007	Nữ	NH13A	TCNH	033307004843	IELTS	4.5	B1	
20	1301011977	Nguyễn Thị Lan	Anh	24/04/2007	Nữ	NH13A	TCNH	001307042141	IELTS	3.5	B1	
21	1301010813	Lê Hữu Quang	Minh	11/11/2007	Nam	NH13A	TCNH	038207013632	IELTS	4.5	B1	